TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG – TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25-4-2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng và bà Phan Thị Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 133/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lại Thị Minh T - sinh năm: 1998; nơi cư trú: Tổ A, thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 048198004798, cấp ngày: 11/7/2022 (có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn H - sinh năm: 1998; nơi cư trú: Tổ B, thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 048098007062, cấp ngày: 07/02/2022 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/11/2023, bản tự khai ghi các ngày 09/11/2023, 14/12/2023 và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Lại Thị Minh T trình bày:

Bà Lại Thị Minh T và ông Nguyễn Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng vào ngày 10/6/2021 (số đăng ký: 61). Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung tại thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Đời sống chung vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hoà hợp trong lối sống, cách ứng xử, ông H không chịu đi làm và không phụ giúp trong việc chăm sóc con cái dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Vì thế, bà T và ông H không còn

tiếp tục sống chung kể từ ngày 18/10/2023. Nay bà T xác định không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên Bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông H.

Về con chung, bà T xác định vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Khánh A - sinh ngày: 30/10/2021. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung, bà T xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H không trình bày ý kiến, không đến Toà án để tham gia tố tụng dù đã được Toà án cấp, tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng*: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, thu thập chứng cứ, tống đạt văn bản tố tụng cho các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết nội dung vụ án*: Căn cứ các Điều 51, 56, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Lại Thị Minh T được ly hôn ông Nguyễn Văn H, giao con chung tên Nguyễn Thị Khánh A cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về án phí: Buộc bà T phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bà Lại Thị Minh T và ông Nguyễn Văn H đã tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 61 ngày 10/6/2021. Bị đơn ông Nguyễn Văn H hiện đang cư trú tại huyện H, thành phố Đà Nẵng. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng thụ lý và giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà T đối với ông H về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến

hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung giải quyết*: Quan hệ hôn nhân giữa bà Lại Thị Minh T và ông Nguyễn Văn H là hợp pháp. Trong thời gian chung sống, giữa hai bên đương sự phát sinh mẫu thuẫn nên không tiếp tục sống chung với nhau. Theo bà T khai, nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng sống mỗi người một nơi từ ngày 18/10/2023 cho đến nay là do vợ chồng không hoà hợp trong lối sống, cách ứng xử, ông H không đi làm và không phụ giúp trong việc chăm sóc con cái.

[4] Qua xác minh tại địa phương nơi bị đơn đang cư trú vào ngày 15/02/2024 thể hiện ông H và bà T trước đây có sống chung tại thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn nên bà T không còn sống chung với ông H tại địa phương. Như vậy, lời trình bày của bà T về quan hệ hôn nhân, sự mâu thuẫn giữa hai bên là đúng sự thật. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bà T kiên quyết xin được ly hôn, còn ông H không đến Tòa án, điều này thể hiện bị đơn không còn mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định đời sống hôn nhân của các đương sự đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài. Xét thấy yêu cầu ly hôn của bà T phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà T ly hôn ông H, phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà.

[5] *Về nuôi dưỡng con chung*: Bà T và ông H có 01 con chung tên Nguyễn Thị Khánh A - sinh ngày: 30/10/2021, hiện nay đang được bà T trực tiếp chăm sóc và phát triển bình thường. Bà T mong muốn được tiếp tục nuôi dưỡng con chung khi ly hôn, nên để đảm bảo quyền lợi và sự ổn định cho phát triển của cháu Khánh A, Hội đồng xét xử giao con chung cho bà T nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] *Về nghĩa vụ cấp dưỡng:* Bà T không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] *Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản đối với bên thứ ba*: Trong quá trình giải quyết vụ án, bà T xác nhận trong thời kỳ hôn nhân hai vợ chồng không có tài sản chung, không có nghĩa vụ tài sản gì đối với bên thứ ba. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Trường hợp nếu có tranh chấp thì các bên được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để giải quyết.

[8] *Về án phí:* Bà T phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lại Thị Minh T đối với ông Nguyễn Văn H về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"*.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lại Thị Minh T ly hôn ông Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Khánh A - sinh ngày: 30/10/2021 cho bà Lại Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn Văn H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Lại Thị Minh T phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0000595 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng; như vậy, bà T đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/4/2024). Riêng bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hoà Vang;
- CCTHADS huyện Hoà Vang;
- UBND xã Hoà Phong, H. Hoà Vang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn